

Ngày 09/8/2021

NHÂN DANH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 358/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 367/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Văn C, tên gọi khác: không. Sinh ngày 13/4/1991. ĐKKHKT: Thôn C, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn D; Con bà Phạm Thị Th; Vợ là Đỗ Thị V, đã chết; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 36/2017/HSST ngày 20/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Bùi Văn C 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong án phí và thời gian thử thách vào tháng 8 năm 2019.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị bắt từ ngày 14/4/2021). Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1971.
Có mặt

Tạm trú: Tổ 10, phường Q, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

* Người chứng kiến: 1. Ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1954

Tổ 01, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Bùi Quang H, sinh năm 1961

HKTT: tổ 4, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 14/4/2021 tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra khu vực quảng trường Võ Nguyên Giáp thuộc tổ 5, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện 01 nam giới điều khiển xe mô tô màu đỏ, đen, phía sau chở 01 người nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Khi nhìn thấy tổ công tác người nam giới ngồi phía sau đã thả túi nilon đang cầm trong lòng bàn tay phải xuống giá để trên xe của người điều khiển xe. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người điều khiển xe mô tô khai tên là: Phạm Văn Q là lái xe ôm, qua kiểm tra không phát hiện gì liên quan đến ma túy. Nam giới ngồi sau tự khai tên là Bùi Văn C, kiểm tra không phát hiện gì liên quan đến ma túy trên người C. Tiến hành kiểm tra túi nilon C vừa thả thấy bên trong có 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. C khai nhận đó là ma túy tổng hợp vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với C theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định toàn bộ số chất tinh thể màu trắng thu giữ của C có khối lượng 0,309 gam, lấy mẫu vật gửi đi giám định ký hiệu C; viên nén màu hồng có khối lượng 0,096 gam và lấy mẫu vật gửi đi giám định ký hiệu C2.

Tại Bản kết luận giám định số 759/KL-KTHS ngày 23/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu C gửi đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,309 gam. Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu C2 gửi đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,096 gam.

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn C khai nhận: C là người nghiện ma túy, loại ma túy thường sử dụng là ma túy tổng hợp. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/4/2021, C thuê ông Phạm Văn Q là người lái xe ôm có quen biết trước đó, chở C đi từ nhà trọ thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên ra quảng trường Võ Nguyên Giáp, thành phố Thái Nguyên với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi thuê ông Quý chở C không nói cho ông Quý biết là đi mua ma túy. Đến khu vực quảng trường thì C gặp một người đàn ông không quen biết và mua được của người đó 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy tổng hợp và 01 viên ma túy hồng phiên với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được C cất giấu gói ma túy trong lòng bàn tay phải định đi về để sử dụng, khi vừa lên xe ôm thì bị tổ công tác yêu cầu kiểm tra, do lo sợ nên C đã thả gói ma túy từ lòng bàn tay phải xuống giá để trên xe của ông Quý. Sau đó tổ công tác tiến hành niêm phong thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định.

Vật chứng của vụ án là : 04 bì niêm phong ký hiệu C, C1, C2,C3; 01 xe mô tô biển kiểm soát 20B2-014.70, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen đỏ; số máy

JA38E0197248 ; số khung 3828GY062105, xe đã qua sử dụng của ông Phạm Văn Q; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn Q. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 368/CT-VKSNDTPTN, ngày 09/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Bùi Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Văn C khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 04 bì niêm phong C, C1, C2, C3. Hoàn trả cho ông Phạm Văn Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 20B2-014.70, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen đỏ và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn Q. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 14/4/2021, tại tổ 5 phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, Bùi Văn C có hành vi tàng trữ 0,405 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác Công an

thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c, Methamphetamine ,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến C sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm gương mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Mức hình phạt vi đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Đối với 04 bì niêm phong C, C1, C2, C3 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 20B2-014.70, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen đỏ và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn Q quá trình điều tra xác định của ông Quý. Khi C thuê ông Quý chở xe ôm ông không biết C đi mua ma túy nên hoàn trả lại cho ông Phạm Văn Q

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, C khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt Bùi Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu C, hoàn trả 0,085g mẫu C còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu C1, hoàn trả vỏ bao mẫu C2 còn lại sau giám định (Hai phong bì trên có dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của cán Nguyễn Thành Trung); 01 bì niêm phong ký hiệu C3, bên trong chứa 0,03 g viên nén và 01 phong bì C1 bên trong chứa 0,014 g chất tinh thể màu trắng, (mặt sau hai có dấu của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên và chữ ký của những người liên quan).

+ Hoàn trả cho ông Phạm Văn Q: 01 xe mô tô biển kiểm soát 20B2-014.70, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đen đỏ, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xi lanh 109; số máy JA38E0197248; số khung RLHJA3828GY062105 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn Q.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 500 ngày 09/7/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự /thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

